

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/DS-ST
Ngày 04/8/2020
V/v Tranh chấp “Hợp đồng góp hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Trần Trọng Quang

Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-DS ngày 19/6/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2020/QĐST-DS ngày 07/7/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Hồng T**, sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Chị **Trần Kiều Tr**, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh T.

Người có nghĩa vụ liên quan: Bà **Lê Thị L**, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã M, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04/3/2020 chị Võ Thị Hồng T trình bày: Bà Lê Thị L có tham gia dây hụi mùa do chị làm đầu thảo, hụi khui vào vụ Đông Xuân năm 2018, dây hụi gồm 21 phần, bà L tham gia 01 phần, theo thỏa thuận thì hụi sống đóng 5.000.000 đồng, hụi chết đóng 7.500.000 đồng. Đến kỳ thứ 6 thì bà L hốt được số tiền 112.500.000 đồng. Khi giao hụi, có mặt ông D, anh Đ, bà L và chị Tr là người kiểm tra, ký nhận tiền. Sau khi hốt xong bà L không đóng hụi chết luôn nên chị yêu cầu chị Tr và bà L phải trả lại cho chị ngay số tiền 112.500.000 đồng.

Bị đơn và người có nghĩa vụ liên quan chị Trần Kiều Tr và bà Lê Thị L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên

tòa nhưng chị Tr và bà L vắng mặt không có lý do cũng không có ý kiến bằng văn bản về việc Chị T khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị T yêu cầu chị Tr, bà L trả số tiền hui nên đây là quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng góp hui” theo qui định tại Điều 471 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn chị Trần Kiều Tr và người có nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt chị Tr và bà L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Theo lời trình bày của chị Võ Thị Hồng T thì bà Lê Thị L có tham gia dây hui cho chị làm đầu thảo, cụ thể như sau: Dây hui sống đóng 5.000.000 đồng, hui chết đóng 7.500.000 đồng, hui gồm 21 phần, một năm khai 3 lần, hui khai vào vụ Đông Xuân năm 2018, bà L tham gia một phần và đã hót vào kỳ thứ 6 với số tiền 112.500.000 đồng. Sau khi hót thì bà L ngưng đóng hui luôn đến nay. Do vi phạm nghĩa vụ đóng hui nên Chị T yêu cầu chị Tr và bà L phải trả số tiền 112.500.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Xét yêu cầu của chị Võ Thị Hồng T là có căn cứ, phù hợp pháp luật, bởi lẽ theo giấy hui mà Chị T cung cấp đã xác định bà L có tham gia dây hui và hót được số tiền 112.500.000 đồng, tại giấy hui có chữ ký của chị Tr và bà L. Sau khi hót, bà L không đóng hui chết là vi phạm nghĩa vụ nên Hội đồng xét xử buộc chị Tr và bà L có trách nhiệm trả lại cho Chị T số trên là phù hợp quy định của pháp luật

[4] Án phí: Chị Trần Kiều Tr và bà Lê Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Hồng T.

Buộc chị Trần Kiều Tr và bà Lê Thị L phải có trách nhiệm trả cho chị Võ Thị Hồng T số tiền 112.500.000 đồng (Một trăm mười hai triệu, năm trăm ngàn) đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí:

Chị Trần Kiều Tr và bà Lê Thị L phải chịu 5.625.000 (Năm triệu, sáu trăm hai mươi lăm ngàn) đồng án phí sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Võ Thị Hồng T số tiền 2.812.500 (Hai triệu, tám trăm mười hai ngàn, năm trăm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005273 ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hồng Phượng